

Số: **3029** /TCT-CS
V/v thuế GTGT.

Hà Nội, ngày **10** tháng **7** năm 2017

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Trả lời công văn số 24630/CT-TTHT ngày 27/4/2017 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về việc hoàn thuế GTGT của Công ty TNHH Xuất nhập khẩu công nghiệp An Việt; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lập hóa đơn như sau:

“2. Cách lập một số tiêu thức cụ thể trên hoá đơn

a) Tiêu thức “Ngày tháng năm” lập hóa đơn

Ngày lập hóa đơn đối với bán hàng hoá là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hoá cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

Ngày lập hóa đơn đối với cung ứng dịch vụ là ngày hoàn thành việc cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp tổ chức cung ứng dịch vụ thực hiện thu tiền trước hoặc trong khi cung ứng dịch vụ thì ngày lập hóa đơn là ngày thu tiền.”

Tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thời điểm xác định thuế GTGT đối với dịch vụ như sau:

“2. Đối với cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc thời điểm lập hoá đơn cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

Đối với dịch vụ viễn thông là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu về cước dịch vụ kết nối viễn thông theo hợp đồng kinh tế giữa các cơ sở kinh doanh dịch vụ viễn thông nhưng chậm nhất không quá 2 tháng kể từ tháng phát sinh cước dịch vụ kết nối viễn thông.”

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa dịch vụ xuất khẩu.

Căn cứ hướng dẫn tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) về điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

Căn cứ hướng dẫn tại khoản 3.4 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 về hoàn thuế GTGT.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, trường hợp, Công ty TNHH Xuất nhập khẩu An Việt đề nghị hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa xuất khẩu. Tại hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của Công ty có các hóa đơn GTGT đầu vào dịch vụ vận chuyển nội địa và vận chuyển quốc tế do Chi nhánh Công ty TNHH JAS Việt Nam lập và ký sau ngày hàng hóa có xác nhận thực xuất của cơ quan Hải quan. Tổng cục Thuế thống nhất với đề xuất xử lý của Cục Thuế thành phố Hà Nội tại công văn số 24630/CT-TTHT ngày 27/4/2017, cụ thể: Cục Thuế thành phố Hà Nội xác minh tình hình thực tế phát sinh tại doanh nghiệp (chi phí vận chuyển hàng hóa từ nơi mua hàng đến cửa khẩu xuất khẩu, hợp đồng vận chuyển, hóa đơn vận chuyển, chứng từ thanh toán chi phí vận chuyển đối với hàng hóa xuất khẩu, các chứng từ khác liên quan đến việc thuê kho hàng, bến bãi...), nếu việc mua bán hàng hóa, dịch vụ là có thật; Chi nhánh Công ty TNHH JAS Việt Nam đã kê khai, nộp thuế GTGT đầu ra; Công ty TNHH Xuất nhập khẩu An Việt đáp ứng đủ điều kiện khấu trừ, hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa xuất khẩu nêu trên theo quy định thì xử lý theo hướng dẫn tại khoản 3.4 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính./.

Nơi nhận: //

- Như trên;
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC, KK - TCT;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, CS (3).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Cao Anh Tuấn